

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

*Đại Từ, ngày 15 tháng 04 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2021 giữa:

***Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989***

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

***Bị đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1990***

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 04 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ vợ chồng:*** Anh Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Anh Đ trực tiếp nuôi cả hai con chung Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 22/6/2010 và Nguyễn Hồng A, sinh ngày 15/4/2016 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

**Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Các bên đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Anh Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ - BL số 0013805 ngày 24/3/2021. Số tiền còn lại theo biên lai 150.000 đồng hoàn trả anh Đ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN DUY KHÁNH**